TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TN** **TỈNH TN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 13/2021/QĐST-DS	*TN, ngày 13 tháng 4 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Điều 26, 147, khoản 5 Điều 211, khoản 1 Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 357, Điều 463,Điều 466, Điều 468 của Bộ luật dân sự;

Căn cứ vào Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 05 tháng 4 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 157/2020/TLST-DS ngày 13 tháng 11 năm 20209.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Dương Thị NG, sinh năm 1986, trú tại tổ 11, phường D, thành phố TN

Bị đơn: Anh Vũ Nhật C, trú tại số nhà 18, tổ 08, phường Q, thành phố TN.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1.Anh Vũ Nhật C có trách nhiệm trả cho chị Dương Thị NG số tiền nợ gốc 30.000.000đ (Ba mươi triệu đồng chẵn) theo hợp đồng vay tiền đề ngày 20/02/2017.

2.2. Đối với số tiền lãi: Hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết

Nghĩa vụ thi hành án: Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà người phải thi hành án chậm thi hành án thì phải chịu lãi suất đối với số tiền chậm thi hành án theo quy định tại Điều 357; khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự, trừ trường hợp có thỏa thuận khác hoặc pháp luật có quy định khác.

Trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Về án phí: Hai bên thỏa thuận anh Vũ Nhật C nộp 750.000đ (Bẩy trăm năm mươi ngàn đồng chẵn) án phí theo quy định pháp luật. Hoàn trả chị NG số tiền 1.428.750đ (Một triệu, bốn trăm hai mươi tám nghìn, bẩy trăm lăm mươi đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp (Biên lai thu số 0003764 ngày 13/11/2020) tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố TN.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật NGy sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh TN;
- VKSND tỉnh TN;
- VKSND thành phố TN;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thu Huệ